DỰ ÁN LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ VÀ CÔNG CỤ HỖ TRỢ VÀ LUẬT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

1. Về sự cần thiết ban hành Luật

- Về cơ sở chính trị: Việc ban hành Luật dựa trên các chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ về đẩy mạnh phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, minh bạch, giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

- Về cơ sở pháp lý: Việc sửa đổi Luật dựa trên nền tảng Hiến pháp và các quy định của pháp luật có liên quan đến quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

- Về cơ sở thực tiễn: Thực tiễn thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho thấy một số quy định cần được rà soát để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, chuyển đổi số và đổi mới phương thức quản lý, cụ thể:

+ Đối với Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ: Cần tiếp tục phân quyền, đơn giản hóa một số thủ tục về thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, cấp giấy phép kinh doanh công cụ hỗ trợ, kinh doanh tiền chất thuốc nổ; qua đó, giảm thời gian, chi phí tuân thủ nhưng vẫn bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước về an ninh, trật tự.

+ Đối với Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: Việc thực hiện đồng thời thủ tục thẩm định thiết kế và kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy còn làm phát sinh thời gian, chi phí tuân thủ đối với người dân, doanh nghiệp; thủ tục cấp phép trước khi lưu thông trên thị trường đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy bản chất là kiểm soát chất lượng sản phẩm cũng cần được điều chỉnh cho thống nhất với việc quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Vì vậy, việc ban hành Luật là cần thiết, qua đó đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, chuyển từ cơ chế tiền kiểm sang hậu kiểm, giảm thời gian, chi phí tuân thủ, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp nhưng vẫn bảo đảm việc quản lý của Nhà nước đối với vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, quản lý về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Luật

Ngày 19/8/2026, Chính phủ đã có Tờ trình số 582/TTr-CP trình Quốc hội dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, nội dung cơ bản như sau:

- Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung 14 điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, cụ thể:

(1) Phân cấp thẩm quyền thu hồi vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ trong phạm vi quản lý của Bộ Công an cho cơ quan có thẩm quyền do Bộ trưởng Bộ Công an quy định. Theo đó, nội dung này sẽ được quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an; trong đó, phân cấp cho Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội thực hiện toàn diện nội dung này.

(2) Bãi bỏ thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép kinh doanh công cụ hỗ trợ.

(3) Bỏ nội dung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 9 để phù hợp với quy định không thực hiện thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép kinh doanh công cụ hỗ trợ và quy định về văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy tại điểm đ khoản 1 Điều 39 để phù hợp với dự thảo Luật khi bỏ quy định kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy tại Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hiện hành.

(4) Bỏ thực hiện quy định về điều kiện chỉ được kinh doanh công cụ hỗ trợ theo giấy phép kinh doanh công cụ hỗ trợ của tổ chức, doanh nghiệp.

(5) Đơn giản hoá thành phần hồ sơ thủ tục trang bị vũ khí quân dụng, vũ khí thể thao, công cụ hỗ trợ.

(6) Quy định cụ thể, rõ ràng hơn về hồ sơ thủ tục cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp.

(7) Cắt giảm thời gian cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ và giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất thuốc nổ.

- Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung 12 điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, cụ thể:

(1) Bãi bỏ thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy và thực hiện công tác hậu kiểm kết hợp với kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông.

(2) Bỏ thủ tục cấp phép trước khi lưu thông trên thị trường đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy và quản lý phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

(3) Sửa đổi, bổ sung một số điểm về mặt kỹ thuật để bảo đảm tính thống nhất với các luật có liên quan.

3. Dự kiến một số nội dung đại biểu Quốc hội quan tâm

3.1. Về đề nghị mở rộng phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự

thảo Luật

Dự thảo Luật không sửa đổi, bổ sung phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và chỉ sửa đổi, bổ sung những nội dung về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh đã được xác định tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP là phù hợp. Đối với các nội dung khác liên quan đến việc mở rộng phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng đòi hỏi cần phải được nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, đánh giá kỹ lưỡng để làm cơ sở đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung trong các lần tiếp theo bảo đảm tính khả thi, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3.2. Về phương thức nộp hồ sơ, khả năng tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính bằng phương thức điện tử của người dân, hộ gia đình và cơ sở tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo

Dự thảo Luật hoàn thiện quy định cho phép lựa chọn hình thức nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) đối với các thủ tục đủ điều kiện thực hiện trực tuyến (trừ các thủ tục có nội dung thuộc danh mục bí mật nhà nước) là cần thiết, phù hợp với chủ trương Đảng, nhà nước và điều kiện thực tiễn hiện nay. Trường hợp không nộp theo các hình thức trên thì có thể lựa chọn hình thức gửi qua đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại cơ quan Công an có thẩm quyền nên sẽ không phát sinh khó khăn, vướng mắc, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận đối với người dân, hộ gia đình và cơ sở tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, nơi điều kiện hạ tầng số, thiết bị công nghệ còn hạn chế.

3.3. Về tính khả thi của việc rút ngắn thời hạn cấp giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ và giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất thuốc nổ

Quy định rút ngắn thời hạn cấp giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ và giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất thuốc nổ từ 05 ngày làm việc xuống 03 ngày làm việc đã được quy định tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP và đang có hiệu lực thi hành. Theo đó, quy định của dự thảo Luật là phù hợp, bảo đảm tính khả thi và sẽ tạo thuận lợi tối đa cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh và không làm thay đổi yêu cầu kiểm soát về an toàn, an ninh đối với vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ của cơ quan quản lý nhà nước.

3.4. Về quy định thủ tục hành chính, trình tự, hồ sơ trong dự thảo Luật

Dự thảo Luật chỉ sửa đổi, bổ sung những nội dung về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh đã xác định tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP và việc quy định thủ tục hành chính, trình tự, hồ sơ trong dự thảo Luật là hoàn toàn phù hợp với quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hiện hành. Đối với nguyên tắc Luật chỉ quy định những vấn đề

khung, những vấn đề có tính nguyên tắc, cơ bản không quy định thủ tục hành chính, trình tự, hồ sơ trong Luật mà giao Chính phủ, các bộ quy định theo thẩm quyền cần được nghiên cứu, tổng kết, đánh giá kỹ lưỡng để đề xuất khi sửa đổi, bổ sung toàn diện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ lần sau.

3.5. Về việc dự thảo Luật bãi bỏ quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 14 Luật Thủ đô

Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hiện hành quy định đối với dự án, công trình, phương tiện giao thông theo danh mục quy định để đưa vào khai thác, sử dụng thì phải thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy do cơ quan có thẩm quyền thực hiện (phải có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan quản lý chuyên ngành); trong khi đó, tại điểm đ khoản 2 Điều 14 Luật Thủ đô quy định công trình xây dựng, phần công trình xây dựng, hạng mục công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan quản lý chuyên ngành mà đã đưa vào hoạt động (là hành vi vi phạm quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ) bị áp dụng chế tài là ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước. Tuy nhiên, nếu bỏ quy định về thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy tại Luật này thì trường hợp nêu tại điểm đ khoản 2 Điều 14 Luật Thủ đô không còn là hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy. Do đó, việc bãi bỏ quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 14 Luật Thủ đô là cần thiết để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của Luật này và Luật Thủ đô.

3.6. Về đề nghị bổ sung quy định chuyển tiếp đối với việc thu hồi vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ

Việc phân quyền cho Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an cấp tỉnh thu hồi vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ trong phạm vi quản lý của Bộ Công an đã được thực hiện từ ngày 01/7/2026 và theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP, các hồ sơ đề nghị thu hồi đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hoặc có dấu bưu chính trước ngày 01/7/2026 thì dừng giải quyết thủ tục hành chính và hoàn trả hồ sơ cho cá nhân, tổ chức nếu có yêu cầu. Theo đó, tại thời điểm Luật có hiệu lực thi hành không phát sinh hồ sơ đề nghị thu hồi vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ đang được giải quyết. Vì vậy, dự thảo Luật không phải bổ sung quy định chuyển tiếp đối với trường hợp này là phù hợp, đã bảo đảm tính liên tục của pháp luật, không phát sinh khoảng trống, xung đột pháp lý khi Luật được áp dụng trên thực tế.

3.7. Về hoàn thiện quy định cho phép nộp, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến đối với một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ

Việc hoàn thiện các quy định về cho phép thực hiện nộp hồ sơ, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến đối với một số thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; việc nộp hồ sơ, giấy tờ hoàn toàn trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) sẽ bảo đảm đồng bộ, thống nhất với pháp luật về giao dịch điện tử, cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện, giảm thời gian, chi phí tuân thủ và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Đối với thủ tục trang bị vũ khí quân dụng, theo đó chỉ quy định hình thức nộp hồ sơ trực tiếp như Luật hiện hành là phù hợp, vì hồ sơ trang bị vũ khí quân dụng có chứa thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước như thông tin về số lượng, chủng loại vũ khí của các đơn vị thuộc Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, kế hoạch, chương trình công tác và các thông tin có liên quan nên đối với thủ tục này phải bảo đảm yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh, an toàn trong công tác quản lý.

3.8. Về phân cấp thẩm quyền thu hồi vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ

Việc phân cấp thẩm quyền thu hồi vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ từ cấp Bộ về Công an cấp tỉnh là phù hợp với chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, bảo đảm rõ thẩm quyền, trách nhiệm và phù hợp với năng lực tổ chức thực hiện của địa phương. Dự thảo Luật hiện nay không quy định cụ thể tên cơ quan, đơn vị thực hiện là phù hợp nhằm bảo đảm tính ổn định, lâu dài của Luật và việc giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định cụ thể cơ quan, đơn vị thuộc Công an cấp tỉnh, trực tiếp là Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội thực hiện để sẽ bảo đảm linh hoạt khi có thay đổi về tổ chức bộ máy mà không phải sửa Luật; đồng thời, việc phân quyền cũng giúp rút ngắn đầu mối, tạo thuận lợi trong tiếp nhận, thu hồi, quản lý vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và tăng tính chủ động của địa phương.

3.9. Về việc bãi bỏ thủ tục cấp giấy phép kinh doanh công cụ hỗ trợ

Hiện nay, việc kinh doanh công cụ hỗ trợ, theo quy định hiện hành thì tổ chức, doanh nghiệp phải được cấp đồng thời giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và giấy phép kinh doanh công cụ hỗ trợ; cả hai loại giấy tờ này đều do Bộ Công an cấp. Trên thực tế, hai thủ tục này có nội dung quản lý tương đồng, dẫn đến phát sinh thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ không cần thiết đối với doanh nghiệp. Vì vậy, để tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng nhưng vẫn bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước về an ninh, trật tự thì dự thảo Luật bãi bỏ thủ tục cấp giấy phép kinh doanh công cụ hỗ trợ, chỉ thực hiện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện

về an ninh, trật tự là cần thiết.

Bên cạnh đó, theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP, các hồ sơ đề nghị cấp giấy phép kinh doanh công cụ hỗ trợ đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hoặc được đóng dấu bưu chính trước ngày 01/7/2026 thì dừng giải quyết thủ tục hành chính, hoàn trả hồ sơ cho cá nhân, tổ chức nếu có yêu cầu nên khi Luật này có hiệu lực không phát sinh hồ sơ đề nghị cấp giấy phép kinh doanh công cụ hỗ trợ. Vì vậy, dự thảo Luật không quy định nội dung chuyển tiếp là phù hợp.

3.10. Về tính khả thi của việc bãi bỏ thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy và chuyển sang cơ chế hậu kiểm

Theo quy định của khoản 5 Điều 18 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, việc kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy được quy định như sau:

Cơ quan chuyên môn về xây dựng tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy trước khi đưa công trình, phần công trình, hạng mục công trình vào sử dụng đối với công trình, phần công trình, hạng mục công trình đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy trước đó theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 17 của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và thuộc đối tượng phải kiểm tra công tác nghiệm thu chất lượng công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

Cơ quan đăng kiểm tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông đã được cơ quan đăng kiểm thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy trước đó theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 17 của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường;

Cơ quan Công an tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình, phần công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông đã được cơ quan Công an thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy trước đó theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 17 của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Hiện nay, thực hiện Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP thì thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đã được bãi bỏ nhằm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Bản chất của thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy là xem xét, đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật và việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong xây dựng công trình, thiết kế phương tiện giao thông, bảo đảm phù hợp với hồ sơ thiết kế đã được thẩm định trước khi đưa công trình, phương tiện giao thông vào khai thác, sử dụng. Theo đó, thủ tục kiểm tra nghiệm thu có thể cắt giảm vì gây tốn kém, phát sinh chi phí, thời gian, nguồn nhân lực và phải bảo đảm các điều

kiện cần thiết để tổ chức thực hiện trong khi nếu chỉ thực hiện một thủ tục là thẩm định thiết kế thì vẫn đạt được mục đích như nêu trên. Đồng thời, tại dự thảo Luật đã bổ sung quy định về cơ chế hậu kiểm đối với chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình trong việc chấp hành quy định của pháp luật về nghiệm thu phòng cháy, chữa cháy trước đó.

3.11. Về năng lực thực tế, điều kiện trang thiết bị và hạ tầng công nghệ của lực lượng Công an và Ủy ban nhân dân cấp xã

Cơ quan chủ trì soạn thảo cũng đã rà soát, nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ công tác quản lý, kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy; phối hợp với các địa phương để quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng Công an và cán bộ chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy.

3.12. Về quy định chuyển tiếp đối với các công trình, phương tiện đang thực hiện thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy

Quy định chuyển tiếp để xử lý đối với các công trình, phương tiện đang thực hiện thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu phòng cháy, chữa cháy đã được quy định trong Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP và khi Luật này có hiệu lực thi hành thì không phát sinh hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu phòng cháy và chữa cháy, không tạo ra khoảng trống pháp lý, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm thống nhất trong áp dụng pháp luật.

Về thủ tục cấp phép trước khi lưu thông trên thị trường đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy hiện đang được quy định trong Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và theo quy định của Luật này sẽ bãi bỏ thủ tục cấp phép trước khi lưu thông, thực hiện việc quản lý phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Theo đó, cần bổ sung vào dự thảo Luật nội dung quy định về xử lý chuyển tiếp khi bãi bỏ thủ tục cấp phép trước khi lưu thông.

3.13. Về cơ chế quản lý, kiểm tra đối với công trình, phương tiện sau khi bãi bỏ thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy

Cơ chế quản lý, kiểm tra đối với các công trình, phương tiện sau khi bỏ thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đã được nghiên cứu, rà soát để quy định trong dự thảo Luật. Theo đó, khi bỏ thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, dự thảo Luật đã bổ sung vào khoản 2 Điều 11 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nội dung quy định về kết hợp giữa công tác kiểm tra định kỳ về phòng cháy, chữa cháy với kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về nghiệm thu phòng cháy, chữa cháy trước đó của chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao

thông (thực hiện công tác hậu kiểm). Đồng thời, dự thảo Luật cũng dự kiến bổ sung vào khoản 4 Điều 18 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nội dung quy định về trách nhiệm của chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động đầu tư, xây dựng công trình, sản xuất, lắp ráp, đóng mới, hoán cải phương tiện là chỉ được đưa công trình, phần công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông vào khai thác, sử dụng sau khi chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông đã nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy và chấp hành quy định của pháp luật trong việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, thẩm định thiết kế về phòng cháy, chữa cháy trước đó.

Bên cạnh đó, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP đã quy định về trách nhiệm của chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông sau khi tổ chức nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy phải thực hiện khai báo, cập nhật thông tin trên Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy hoặc thông báo cho cơ quan quản lý chuyên ngành trước khi đưa công trình, phương tiện vào hoạt động. Quy định này là cơ sở pháp lý để cơ quan quản lý nhà nước thực hiện công tác hậu kiểm sau khi cắt giảm thủ tục hành chính kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

Đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đưa công trình vào khai thác, sử dụng nhưng không bảo đảm yêu cầu phòng cháy, chữa cháy tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý hình sự theo quy định.

3.14. Về bỏ cấp phép trước khi lưu thông đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại Điều 44 của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Thủ tục cấp phép trước khi lưu thông trên thị trường đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy bản chất là kiểm tra, kiểm soát về chất lượng sản phẩm trước khi đưa sản phẩm ra lưu thông trên thị trường, ngoài ra trên thực tế đối với vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy có tính chất, đặc điểm, cấu tạo khác nhau được sản xuất, nhập khẩu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật rất đa dạng và được sử dụng vào mục đích của nhiều lĩnh vực khác nhau, nếu giữ nguyên và quy định chung trong Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hiện hành sẽ không phù hợp, không tương ứng với từng lĩnh vực có liên quan như cơ khí chế tạo, giao thông vận tải, năng lượng, công nghiệp, xây dựng… Do đó, cần thiết phải quản lý vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy như một loại sản phẩm, hàng hóa và theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Theo đó, để tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, tạo thuận lợi hơn nữa cho tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật thì cần thiết rà soát, cắt bỏ quy định về cấp giấy phép và thực hiện việc quản lý theo hướng hậu kiểm.

Việc bãi bỏ thủ tục cấp phép không làm giảm yêu cầu về chất lượng đối với sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước. Theo đó, tổ chức, cá nhân phải chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng sản phẩm và việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động sản xuất, nhập khẩu sản phẩm, hàng hóa; cơ quan quản lý nhà nước thực hiện công tác hậu kiểm đối với sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Để bảo đảm phục vụ công tác quản lý, truy xuất và hậu kiểm đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, qua rà soát cho thấy dự thảo Luật đã quy định việc kê khai thông tin khi nhập khẩu và trước khi lưu thông trên thị trường và quy định thực hiện quản lý, hậu kiểm theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật là phù hợp với thực tiễn.

3.15. Về Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy và trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy

Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đã được bãi bỏ từ ngày 01/7/2026 theo Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP. Theo đó, khi bỏ thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, dự thảo Luật đã bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 11 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nội dung quy định việc chấp hành quy định của pháp luật về thẩm định thiết kế và nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông là cần thiết. Quy định này nhằm tạo cơ sở pháp lý để cơ quan quản lý nhà nước thực hiện công tác hậu kiểm sau khi cắt giảm thủ tục hành chính kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

Đối với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy đã được quy định đầy đủ tại Điều 8 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và quy định trong Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. Theo đó, về trách nhiệm của các chủ thể có liên quan trong thẩm định thiết kế, duy trì và bảo đảm các yêu cầu về an toàn phòng cháy, chữa cháy trong quá trình sử dụng đã được quy định rõ và có đầy đủ cơ sở pháp lý để tổ chức thực hiện.